TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 28 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 177, đường Lê Duẩn, tổ 01, phường Tân p, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: anh Bùi Thế A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà 177, đường Lê Duẩn, tổ 01, phường Tân p, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A có 02 con chung tên là Bùi Quốc Đ, sinh ngày 22/02/2012 và Bùi Nhã P1, sinh ngày 22/02/2016. Sau khi ly hôn chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A thỏa thuận:

Chị Đinh Thị Thu P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Bùi Nhã P1, sinh ngày 22/02/2016 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Thế A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Bùi Quốc Đ, sinh ngày 22/02/2012 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở chị P và anh Thế A thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: Chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Đinh Thị Thu P và anh Bùi Thế A mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Thế A nhất trí để chị P nộp thay số tiền án phí mà anh Thế A phải nộp. Tổng cộng chị Đinh Thị Thu P phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị P đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Đinh Thị Thu P số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004068 ngày 31/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường Tân p, TP L, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết